

MƯỜI NĂM BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY

GIÁ TRỊ DI SẢN THIÊN NHIÊN THẾ GIỚI VỊNH HẠ LONG

NGÔ VĂN HÙNG*

LTS: Hạ Long, một karst đặc biệt vượt qua tầm suy tưởng của con người. Hệ quả của cuộc “hôn phối” giữa các mảng thạch quyển từ nhiều triệu năm trước đã làm “xòn xáo” đất trời, tạo thành những “cung bậc” của một bản trường ca bất tận.

Hạ Long, một miền thiên quốc lạc xuống trần gian - ở nơi ấy, những giọt nắng giọt mưa chỉ muốn nghiêng rơi nhẹ, như sợ chót nhỡ làm tàn phai nét sáng tạo chuẩn mực của thiên nhiên. Ở nơi ấy, “cối vô tri” thánh thiện đã xô đổ những tâm tưởng lạc loài, để con người được hoà vào bao la mà tự tìm thấy chính mình, dâng yêu hơn đất nước ngàn năm văn vật này. Nhân kỷ niệm 10 năm Hạ Long được UNESCO công nhận là một di sản thiên nhiên thế giới, BBT Tạp chí Di sản văn hoá mong muốn được gửi tới bạn đọc đôi lời “tâm tình” của những người tham gia trực tiếp vào công tác bảo vệ đại danh thắng này.

Nằm ở vùng Đông Bắc Việt Nam, Vịnh Hạ Long thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh, là một phần Vịnh Bắc Bộ, bao gồm vùng biển của thành phố Hạ Long, thị xã Cẩm Phả và phần lớn huyện đảo Vân Đồn, với diện tích rộng 1.553 km², bao gồm 1.969 hòn đảo. Là khu di tích thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam và thế giới, bởi vậy ngay từ năm 1962, Vịnh Hạ Long đã được Nhà nước Việt Nam xếp hạng là di tích thắng cảnh Quốc gia. Ngày 17 tháng 12 năm 1994, Hội nghị lần thứ 18 của Ủy ban Di sản Thế giới, thuộc UNESCO (họp tại thành phố Phù-Kết, Thái Lan) đã chính thức công nhận Vịnh Hạ Long vào danh mục Di

sản thiên nhiên thế giới với giá trị nổi bật toàn cầu về cảnh quan tự nhiên. Đến năm 2000, Vịnh Hạ Long lại tiếp tục được UNESCO công nhận lần thứ hai là di sản thiên nhiên thế giới bởi giá trị đặc biệt về địa chất, địa mạo. Khu vực Vịnh Hạ Long được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới có diện tích rộng 434 km², là vùng tập trung dày đặc 775 đảo đá, có phong cảnh ngoạn mục và nhiều hang động nổi tiếng. Vịnh Hạ Long, khu di sản thiên nhiên đầu tiên của Việt Nam trở thành di sản thế giới, đó là một sự kiện quan trọng có ý nghĩa hết sức to lớn về chính trị - kinh tế và văn hoá, mở đầu

* TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ VỊNH HẠ LONG

cho quá trình quốc tế hoá trong công cuộc bảo tồn, phát huy các di sản của Việt Nam nói chung và Vịnh Hạ Long nói riêng.

Vịnh Hạ Long trở thành di sản thế giới, đồng thời là niềm tự hào to lớn, mở ra những triển vọng mới đối với tỉnh Quảng Ninh, cũng đặt ra trách nhiệm nặng nề đối với việc quản lý, bảo tồn và phát huy một cách có hiệu quả những giá trị đặc biệt của Vịnh Hạ Long. Bởi vậy, trong mười năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã thực sự coi vấn đề quản lý, bảo tồn khu di sản là mối quan tâm hàng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Trước hết, xuất phát từ nhận thức đúng đắn: "Vịnh Hạ Long là một di sản thế giới và là nguồn tài nguyên vô giá cần phải được bảo vệ vững chắc và lâu dài. Đây là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh với đất nước và cộng đồng quốc tế"(1); nên ngay sau khi Vịnh Hạ Long trở thành di sản thế giới, tỉnh uỷ, UBND tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức long trọng Lễ đón bằng của UNESCO công nhận di sản thế giới Vịnh Hạ Long nhằm biểu thị niềm tự hào to lớn, đồng thời tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm, cho toàn thể cán bộ, nhân dân trong tỉnh đối với việc bảo vệ, giữ gìn phát huy giá trị di sản Vịnh Hạ Long. Tuy nhiên, trong bối cảnh Vịnh Hạ Long vừa được công nhận di sản thế giới, việc tổ chức quản lý di sản đã đặt ra trước chính quyền và nhân dân trong tỉnh những khó khăn, thách thức không nhỏ. Vịnh Hạ Long là một khu di sản rộng lớn, nhiều tiềm năng, mang tính nhạy cảm cao về cảnh quan, môi trường tự nhiên, nơi diễn ra các hoạt động kinh tế - xã hội rất đa dạng, có liên quan đến nhiều ngành, địa phương khác nhau... Trong khi đó chúng ta lại chưa có những kinh nghiệm và tiền lệ trong công tác quản lý - khai thác một di sản thế giới. Bởi vậy, nhiều vấn đề cần phải giải quyết cũng được đặt ra, nhất là vấn đề bảo vệ cảnh quan môi trường, xác định cơ chế tổ chức quản lý, phân định trách nhiệm và sự bảo đảm về tài chính cho hoạt động quản lý di sản...

Xuất phát từ yêu cầu khách quan về quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị đặc biệt của Vịnh Hạ Long trong điều kiện, tình hình mới, đồng thời thực hiện Khuyến nghị của Hội đồng Di sản thế giới, ngày 09/12/1995, UBND tỉnh

Quảng Ninh đã chính thức quyết định thành lập Ban Quản lý Vịnh Hạ Long, cơ quan quản lý di sản có chức năng quản lý, bảo tồn, khai thác, phát huy giá trị Vịnh Hạ Long, trọng tâm là khu vực di sản thiên nhiên thế giới đã được UNESCO công nhận. Về quan điểm chỉ đạo, lãnh đạo tỉnh cũng đã xác định rõ là: Cần coi trọng và ưu tiên công việc bảo tồn, đồng thời khai thác, phát huy một cách đúng mức và thích hợp những tiềm năng, thế mạnh của di sản trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, theo đúng tinh thần pháp luật Việt Nam và Công ước quốc tế. Đây thực sự là một bước đột phá quan trọng trong công tác tổ chức quản lý di sản, đặt nền móng và tạo điều kiện cơ bản để đưa công việc quản lý di sản mau chóng đi vào nề nếp, ổn định.

Sau khi được thành lập và đi vào hoạt động, ngay từ đầu, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã xác định phương châm hoạt động là: Bám sát sự chỉ đạo của tỉnh uỷ, UBND tỉnh Quảng Ninh, Bộ Văn hoá - Thông tin, Uỷ ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam, phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương có liên quan, dựa vào sự giúp đỡ của các nhà nghiên cứu khoa học ở Trung ương và địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước, đoàn kết nội bộ để tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc trước mắt, từng bước đặt ra và giải quyết những vấn đề lớn, dài hạn, vừa củng cố bộ máy tổ chức vừa triển khai hoạt động, kế thừa những kết quả mà ngành Văn hoá - Thông tin đã làm được trước đây. Toàn bộ hoạt động phải hướng vào mục tiêu: Tạo ra những chuyển biến tích cực về quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị của Vịnh Hạ Long gắn với mục tiêu phát triển bền vững cho di sản.

Thực hiện quan điểm chỉ đạo và phương châm hoạt động trên, mười năm qua, tỉnh Quảng Ninh và Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã có những cố gắng nỗ lực vượt bậc, tập trung từng bước thực hiện chương trình quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, qua đó thu được những kết quả đáng khích lệ trên các lĩnh vực cụ thể sau đây:

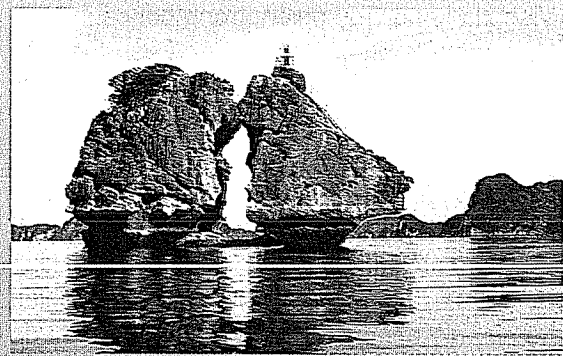
Về xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, khai thác di sản.

Như đã trình bày, Vịnh Hạ Long là khu vực rộng lớn, thường xuyên diễn ra các hoạt động, được chi phối từ nhiều đối tượng quản lý khác

nhau, do vậy, cần phải có những cơ chế, chính sách quản lý phù hợp. Trước tình hình đó, tháng 11 năm 1995, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành "Quy chế tạm thời quản lý Vịnh Hạ Long". Đây là văn bản qui phạm pháp luật đầu tiên nhằm điều chỉnh những vấn đề cụ thể có liên quan đến Vịnh, đồng thời cụ thể hoá một bước các quy định của Nhà nước ta và Công ước quốc tế về bảo vệ di sản.

Quản lý môi trường Vịnh Hạ Long là một vấn đề quan trọng và nhạy cảm, do vậy, tháng 6/1997, tỉnh Quảng Ninh đã đề xuất với Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Tài nguyên Môi trường) ban hành "Thông tư hướng dẫn bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long" nhằm cụ thể hoá Luật bảo vệ môi trường áp dụng cho di sản Vịnh Hạ Long. Tiếp theo đó, để kịp thời chấn chỉnh một số hoạt động nổi cộm trên Vịnh, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã chủ động phối hợp với các ngành có liên quan để xuất UBND tỉnh tiếp tục ban hành một số văn bản qui phạm cụ thể như: Quy định về tổ chức hoạt động du lịch, giá vé tham quan hang động Vịnh Hạ Long, qui định quản lý môi trường đối với các phương tiện thủy hoạt động trên Vịnh... Những văn bản nói trên, cùng với Pháp lệnh Bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của Nhà nước, bước đầu đã tạo nên cơ sở pháp lý cho công tác quản lý Vịnh Hạ Long. Thực tế đã chứng minh sự cần thiết, tính kịp thời và đúng đắn của các văn bản này. Tuy nhiên, đối với Vịnh Hạ Long, khi công tác quản lý bước đầu đã vào thế ổn định, thì việc nghiên cứu, hoạch định những cơ chế, chính sách cho quản lý - khai thác di sản lâu dài và ngang tầm với giá trị di sản là vấn đề cần phải đặt ra. Trước hết là vấn đề quản lý môi

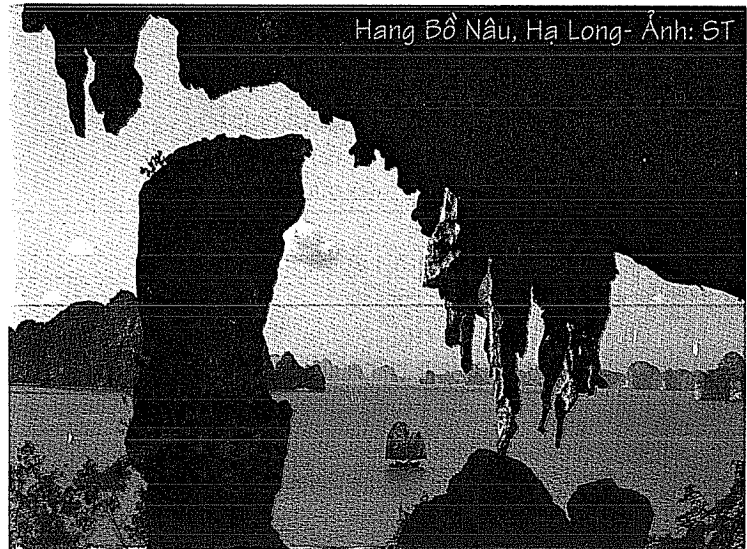
trường, trong hai năm 1997 - 1998, được sự giúp đỡ của tổ chức JICA Nhật Bản, tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường hoàn thành việc triển khai xây dựng "Dự án nghiên cứu, qui hoạch quản lý môi trường Vịnh Hạ Long đến năm 2010". Đây là dự án có ý nghĩa lớn, nhằm đánh giá tiềm năng, nguồn lực di sản, các nguồn gây ô nhiễm, đồng thời vạch ra kế hoạch quản lý, bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long một cách tốt nhất. Tiếp đó, để có những căn cứ pháp lý và khoa học lâu dài trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, kết hợp các qui hoạch chuyên ngành trong một qui hoạch thống nhất nhằm phát triển bền vững di sản Vịnh Hạ Long. Bắt đầu từ năm 1999, tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với Bộ Văn hoá - Thông tin xúc tiến triển khai dự án nghiên cứu xây dựng "Qui hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Vịnh Hạ Long đến năm 2020". Tháng 10/2002, bản qui hoạch này đã được Thủ tướng Chính phủ chính thức phê duyệt. Cũng trong thời gian trên, với sự giúp đỡ của UNDP (Tổ chức chương trình phát triển Liên Hợp Quốc), Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã phối hợp với Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, Bộ Văn hoá - Thông tin và các chuyên gia nước ngoài tích cực triển khai nghiên cứu lập "Dự án tiền khả thi xây dựng Bảo tàng Sinh thái Hạ Long" Dự án



Hòn Trống Mái, Hạ Long- Ảnh: ST

Hang Bồ Nâu, Hạ Long- Ảnh: ST

này cũng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 12- 2002. Tư tưởng về Bảo tàng Sinh thái Hạ Long, chính là định hướng cho cơ chế quản lý di sản trong tương lai theo mô hình mới, tiên tiến, có hiệu quả, dựa trên nguyên tắc bảo tồn và phát triển bền vững, thu hút cộng đồng tham gia bảo vệ di sản. Song song với những bước đi/kết quả trên, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long cũng đã quan tâm phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và Chính phủ ban hành một số qui



định cụ thể về cơ chế, chính sách tài chính cho hoạt động quản lý di sản, đặc biệt là việc đề xuất Chính phủ đồng ý cho phép để lại 100% nguồn thu phí tham quan Vịnh đầu tư trở lại cho công tác quản lý và hoạt động bảo tồn di sản. Đây là một cơ chế tài chính rất thuận lợi. Nhờ đó, những năm qua, việc đầu tư cho các hoạt động bảo vệ, tu bổ tôn tạo, phát huy giá trị di sản có điều kiện để đáp ứng kịp thời, nhanh chóng.

Về nâng cao hiệu lực quản lý di sản.

Từ khi được thành lập đến nay, với chức năng nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã thường xuyên chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan trong tỉnh tổ chức kiểm tra, kịp thời ngăn chặn các vụ xâm hại tới giá trị Vịnh Hạ Long như: Phá đá, chặt cây cối, nổ mìn, lấy nhũ đá, khai thác, mua bán san hô, gây mất an ninh trật tự tại các điểm hang động v.v... Đến nay, có thể khẳng định, không chỉ các vụ, việc có nguy cơ xâm hại nghiêm trọng đối với Vịnh Hạ Long, đã được kiểm soát hoàn toàn, mà cảnh quan, môi trường khu di sản cũng cơ bản được giữ gìn tốt. Tuy nhiên, trong xu thế phát triển hiện nay, vẫn còn những nguy cơ tiềm ẩn từ các hoạt động có liên quan đến nhiều ngành, địa phương khác nhau. Do vậy, cần phải tiếp tục huy động tối đa khả năng quản lý, sự liên kết và phối hợp giữa các cơ quan theo ngành dọc và lãnh thổ. Từ năm 2001, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã chủ động tổ chức ký kết và triển khai thực hiện "Quy chế phối hợp quản lý di sản" với thành phố Hạ Long và một số ngành: Giao thông, Công an, Du lịch, Môi trường, Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Chi cục Kiểm lâm tỉnh. Cách làm này đã có hiệu quả tốt, góp phần đáng kể nâng cao hiệu lực quản lý di sản, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long còn tích cực tham mưu UBND tỉnh và Chính phủ xem xét, phê duyệt một số dự án phát triển lớn về các lĩnh vực: Giao thông, cảng biển, du lịch - dịch vụ, nuôi trồng thủy sản... trong khu vực Vịnh Hạ Long và vùng phụ cận, đảm bảo đúng nguyên tắc vừa khai thác tốt các tiềm năng/thế mạnh của Vịnh, vừa bảo tồn bên vững các giá trị của di sản.

Về hoạt động nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục di sản.

Trước hết, đối với công tác nghiên cứu, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã xác định đây là một

nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, bởi thực tế trước khi Vịnh Hạ Long trở thành di sản thế giới, chúng ta còn hiểu biết quá ít về khu di sản, thật sự chưa có nhiều công trình nghiên cứu, đánh giá cơ bản về giá trị, tiềm năng của Vịnh, khiến cho việc tổ chức quản lý - khai thác di sản bước đầu gặp không ít khó khăn. Từ nhận thức đó, Ban Quản lý Vịnh đã tích cực phối hợp, liên kết với các Trường đại học, Viện nghiên cứu, các nhà khoa học trong và ngoài nước để triển khai các hoạt động nghiên cứu, từng bước làm sáng tỏ giá trị của Vịnh Hạ Long trên nhiều lĩnh vực: Đa dạng sinh học, lịch sử văn hoá, địa chất, khí hậu, môi trường, thủy văn... Đặc biệt, vào năm 1998, được sự giúp đỡ của UNESCO và IUCN, Ban đã triển khai nghiên cứu về giá trị địa chất của Vịnh Hạ Long và lập hồ sơ trình UNESCO xét công nhận Vịnh Hạ Long là di sản thế giới lần thứ hai vào tháng 11 năm 2000. Gần đây, Ban lại tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Bảo tồn động thực vật quốc tế (FFI) và Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng tổ chức triển khai nhiều đợt điều tra, nghiên cứu giá trị đa dạng sinh học Vịnh Hạ Long nhằm phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng khai thác tốt các tiềm năng đa dạng sinh học của Vịnh. Trong thời gian tới, nếu xét thấy đủ điều kiện, chúng ta sẽ tiếp tục lập hồ sơ trình UNESCO công nhận giá trị đa dạng sinh học cho di sản.

Để phục vụ cho nghiên cứu, tuyên truyền giáo dục về di sản, tính đến nay, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã xuất bản được 12 đầu sách, 3 loại bản đồ và hàng loạt các băng, đĩa CD, VCD, CD ROM phim tài liệu nghệ thuật về Hạ Long. Đồng thời, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã tích cực chủ động phối hợp với các đài, báo ở Trung ương và địa phương tuyên truyền, quảng bá rộng rãi về di sản. Đặc biệt, từ năm 1999 đến nay, Ban đã liên tục phối hợp với báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Ninh, báo Hạ Long và Đài PTTH thành phố Hạ Long mở chuyên mục về di sản. Những hoạt động này đã có tác dụng rất lớn trong việc nâng cao hiểu biết, ý thức trách nhiệm của nhân dân địa phương và khách tham quan đối với việc bảo vệ di sản. Cùng với việc tuyên truyền trên, Ban đã triển khai lắp dựng một số biển quảng cáo tấm lớn về di sản tại các điểm nút giao thông quan trọng trên tuyến đường nối sân bay Nội Bài - Hà Nội - Hạ Long, Cầu Vàng

Chùa (Đông Triều), Cửa khẩu quốc tế Móng Cái..., đã xây dựng được biểu tượng di sản cỡ lớn, đạt yêu cầu về nội dung, thẩm mỹ, bền vững tại 3 điểm: Cống Đông, Hồ Ba Hầm và hang Đầu Gỗ trên Vịnh Hạ Long. Đối với công tác giáo dục thế hệ trẻ, thực hiện chủ trương của tỉnh "Về việc đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục cộng đồng tham gia bảo vệ di sản", bắt đầu từ năm học 2000 - 2001, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã phối hợp với ngành giáo dục - đào tạo Quảng Ninh triển khai đưa chương trình giáo dục bảo vệ di sản vào trường học, trước hết là ở thành phố Hạ Long. Bước đầu, chương trình được đánh giá đạt kết quả tốt. Hiện nay, chương trình tiếp tục được triển khai mở rộng ra tất cả trường học tại các địa phương: Thành phố Hạ Long, thị xã Cẩm Phả, huyện Yên Hưng, huyện Vân Đồn và huyện đảo Cô Tô. Đối với công tác giáo dục cộng đồng dân cư sống trong khu di sản Vịnh Hạ Long, một đối tượng quan trọng, đặc biệt, vừa qua Ban Quản lý Vịnh Hạ Long cũng đã phối hợp với thành phố Hạ Long và tổ chức FFI triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục cụ thể như: Tổ chức ký cam kết, nói chuyện, phát tờ rơi, áp phích, tài liệu tuyên truyền, dụng cụ vớt rác... cho ngư dân tại 4 làng chài trên Vịnh. Các hoạt động này đã có hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân tham gia bảo vệ di sản.

Về công tác đầu tư, khai thác di sản.

Sau khi trở thành di sản thế giới, một trong những vấn đề bức xúc đặt ra đối với công tác quản lý Vịnh Hạ Long là việc tổ chức khai thác di sản để phục vụ cho yêu cầu tham quan du lịch. Bởi thực tế, do nhu cầu tìm hiểu, tham quan di sản, khách du lịch trong và ngoài nước đến Hạ Long ngày càng tăng nhanh, trong khi đó, hạ tầng cơ sở, điều kiện vật chất khác phục vụ du lịch tại khu vực di sản còn đơn giản, thiếu thốn... Trước tình hình đó, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long cùng một số ngành có liên quan đã kịp thời đề xuất UBND tỉnh cho triển khai một số dự án đầu tư trực tiếp vào Hạ Long. Nhờ đó, chỉ với một thời gian không lâu, từ 1997 đến nay, chúng ta đã hoàn thành được một số dự án quan trọng như: Cải tạo bãi tắm Bãi Cháy, xây dựng mở rộng cảng tàu du lịch, tu bổ tôn tạo động Thiên Cung, hang Đầu Gỗ, hang Sừng Sốt, bãi tắm đảo Ti Tốp, bãi tắm đảo Soi Sim....

Các dự án này được đánh giá cao về hiệu quả kinh tế - xã hội, góp phần tạo ra bước phát triển có tính đột phá của ngành du lịch Quảng Ninh. Trên cơ sở ấy, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã phối hợp với các ngành giao thông, du lịch, đơn vị cảng tàu tổ chức đón tiếp, phục vụ khách đến tham quan Vịnh Hạ Long được thuận lợi, an toàn và chu đáo. Đặc biệt, tại các điểm hang động, bãi tắm, khu vui chơi giải trí... trên Vịnh, Ban đã tổ chức tốt việc quản lý, đón tiếp và hướng dẫn khách tham quan. Nhờ vậy, khách đến thăm Vịnh Hạ Long ngày càng tăng - Từ 1996 đến nay, Ban đã tổ chức đón gần 6 triệu lượt khách, tổng doanh thu đạt trên 100 tỉ đồng. Đó là một thành tích lớn, song điều đáng ghi nhận hơn là, mặc dù số lượng khách đến thăm Vịnh ngày càng tăng, gây áp lực lớn đối với công tác quản lý, nhưng về cơ bản, môi trường, cảnh quan và công tác phục vụ an toàn tại các điểm du lịch trên Vịnh hiện nay vẫn luôn được giữ gìn, đảm bảo. Chính điều đó đã tạo ra ấn tượng tốt đẹp đối với hầu hết du khách đến Hạ Long.

Về chương trình bảo vệ môi trường khu di sản.

Đây là lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu. Bởi vậy, mặc dù trước sức ép lớn về môi trường từ các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương, nhưng lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh vẫn nỗ lực thực hiện các giải pháp cơ bản nhằm cải thiện tình hình và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo vệ, quản lý môi trường Vịnh Hạ Long. Đưa toàn bộ hoạt động vận chuyển và chế biến than ra khỏi trung tâm thành phố Hạ Long, đồng thời, lập dự án nghiên cứu đánh giá tác động của sản xuất than và du lịch tới môi trường di sản; xúc tiến thực hiện qui hoạch quản lý môi trường Vịnh Hạ Long đến năm 2010; triển khai thực hiện dự án cấp thoát nước thành phố Hạ Long và thị xã Cẩm Phả do Chính phủ Đan Mạch tài trợ; xây dựng trung tâm xử lý nước thải thành phố tại khu vực Bãi Cháy; qui hoạch làng chài nổi trên Vịnh nhằm quản lý tốt môi trường, vận động nhân dân tham gia chương trình bảo vệ di sản. Đặc biệt, lãnh đạo tỉnh đã kiến nghị với Chính phủ về việc di chuyển cảng nổi Trà Bái ra khỏi khu vực di sản, đồng thời phân công trách nhiệm quản lý cho các cơ quan, đơn vị, nhà máy xí nghiệp đóng trên địa bàn Vịnh Hạ Long và vùng phụ cận. Hiện nay, Ban Quản

lý Vịnh Hạ Long đang khẩn trương triển khai dự án thu gom chất thải rắn trên Vịnh, trọng điểm là tại các khu vực hang động, bãi tắm, các làng chài trong khu di sản, đẩy nhanh việc triển khai các chương trình giáo dục cộng đồng bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long.

Về bộ máy tổ chức quản lý di sản.

Sau 10 năm ra đời và hoạt động, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đã có những bước phát triển vượt bậc, kể cả về lực lượng, trình độ cán bộ công nhân viên chức, trang bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác quản lý - khai thác di sản. Từ chỗ chỉ có 12 cán bộ, đến nay Ban đã có gần 200 cán bộ CNVC hoạt động đầy đủ trên các mảng công tác: Quản lý nhà nước, hoạt động sự nghiệp và kinh doanh dịch vụ. Ban cũng quan tâm đến công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp cho tất cả các đối tượng cán bộ CNVC, thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn nâng cao trình độ, kiến thức quản lý di sản, cử cán bộ tham quan, học tập kinh nghiệm tại các khu di sản ở trong và ngoài nước... Nhờ đó, đến nay trình độ cán bộ CNVC của Ban Quản lý Vịnh Hạ Long ở hầu hết các vị trí công tác ngày càng được nâng cao, có thể đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý - khai thác di sản.

Cũng trong quá trình hoạt động, bên cạnh việc bám sát sự chỉ đạo của tỉnh uỷ, UBND tỉnh Quảng Ninh, Bộ Văn hoá - Thông tin và Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long còn mở rộng quan hệ, giao lưu, tranh thủ sự hợp tác giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, nhằm phục vụ cho công tác quản lý di sản. Ban đã thiết lập được mối quan hệ trực tiếp với Trung tâm di sản thế giới tại Paris, tổ chức IUCN, UNDP, FFI, Ngân hàng thế giới và một số nước như: Đan Mạch, Na Uy, Australia, Newzeland, Pháp, Trung Quốc, Nhật Bản v.v... Từ các mối quan hệ trên, nhiều chương trình, dự án tài trợ cho công tác quản lý di sản đã được triển khai, từng bước đưa Vịnh Hạ Long hoà nhập vào các hoạt động quốc tế. Hiện nay, Vịnh Hạ Long là thành viên chính thức của Câu lạc bộ những Vịnh đẹp nhất thế giới.

Có thể khẳng định rằng, việc thành lập Ban Quản lý Vịnh Hạ Long, với mô hình tổ chức bộ máy phát triển như hiện nay, là hoàn toàn phù hợp với nhu cầu thực tế, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra đối với việc quản lý một di sản

thiên nhiên thế giới như Vịnh Hạ Long.

Nhìn lại mười năm qua, kể từ khi Vịnh Hạ Long được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới, với ý thức trách nhiệm lớn trước một tài sản quý báu của nhân loại, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã có những cố gắng, nỗ lực vượt bậc trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới - Vịnh Hạ Long. Những cố gắng nỗ lực đó đã được thể hiện một cách sinh động qua những kết quả cụ thể. Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Vịnh Hạ Long đã có những bước chuyển biến căn bản: Từ tình trạng buông lỏng, thiếu sự quản lý trước đây, đến nay các hoạt động trên Vịnh, đặc biệt là trong lĩnh vực hoạt động du lịch, đã đi vào nề nếp; cơ sở hạ tầng phục vụ cho quản lý và khai thác di sản bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra; du khách ngày càng đến với Hạ Long hơn... Về quản lý, đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý di sản với các địa phương, các ngành chức năng trong tỉnh. Đặc biệt, ý thức trách nhiệm và tình cảm của nhân dân đối với việc bảo vệ, giữ gìn di sản Vịnh Hạ Long đã được nâng cao rõ rệt. Nhờ vậy, trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội của địa phương và toàn vùng thời gian qua, mặc dù đứng trước không ít nguy cơ, thách thức, nhưng đến nay, việc bảo vệ, giữ gìn di sản Vịnh Hạ Long về cơ bản vẫn được đảm bảo, các giá trị, cảnh quan môi trường trong khu vực di sản vẫn được giữ vững và ngày càng khai thác phát huy có hiệu quả. Tuy nhiên, để đáp ứng được những yêu cầu về quản lý khai thác di sản cả về trước mắt và lâu dài, chúng ta cần phải cố gắng nỗ lực nhiều hơn nữa, mà trước hết cần nhanh chóng khắc phục những mặt tồn tại, đặc biệt là về mặt cơ chế - chính sách và năng lực quản lý đối với di sản.

Từ kinh nghiệm thực tiễn 10 năm qua và với nhận thức, quyết tâm đó, chúng ta tin tưởng trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh sẽ tiếp tục làm tốt nhiệm vụ bảo vệ, phát huy di sản Vịnh Hạ Long, một tài sản quý báu của nhân loại.

N.V.H

Chú thích

1- Nghị quyết 09- NQ/ TU của Tỉnh uỷ Quảng Ninh về công tác quản lý - khai thác Vịnh Hạ Long.